

SỞ Y TẾ NGHỆ AN
TRUNG TÂM Y TẾ QUỲ CHÂU

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập-Tự do-Hạnh phúc

Số: 77 /TTYT-DS-KS
V/v giao chỉ tiêu Dân số/KHHGD năm 2022

Quy Châu, ngày 29 tháng 3 năm 2022

Kính gửi: Trạm Y tế các xã, thị trấn.

Thực hiện Công văn số 1001/STY-NVY ngày 11 tháng 3 năm 2022 về việc hướng dẫn thực hiện kế hoạch công tác Dân số & phát triển năm 2022; căn cứ vào báo cáo kết quả thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch năm 2021 và báo cáo thông kê chuyên ngành về công tác dân số của các Trạm Y tế xã, thị trấn trên địa bàn huyện.

Để hoàn thành các mục tiêu, nhiệm vụ theo hướng dẫn của Sở Y tế Nghệ An đặt ra. Trung tâm Y tế huyện Quy Châu giao chỉ tiêu kế hoạch Dân số/KHHGD năm 2022 cho các Trạm Y tế xã, thị trấn (có biểu đính kèm).

Nhận được công văn, đề nghị các Trạm Y tế xã, thị trấn bám sát, thực hiện tốt các chỉ tiêu đã ban hành để hoàn thành nhiệm vụ trong năm 2022.

Trong quá trình thực hiện các chỉ tiêu nếu có khó khăn, vướng mắc liên hệ Phòng Dân số và Khoa sản-Trung tâm Y tế huyện để được hướng dẫn, giải quyết./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Phòng Y tế huyện (BC);
- Lãnh đạo TTYT;
- Phòng Dân số, Khoa sản;
- Lưu VT.

KT.GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC

Vi Văn Thắng

CHỈ TIÊU DÂN SỐ NĂM 2022

(Kèm theo công văn số 77 /TTYT-DS-KS, ngày 29 tháng 3 năm 2022)

TT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Chia ra các xã, trấn												Huyện giao	Tỉnh giao
			Tân Lạc	Châu Bình	Châu Thuận	Châu Hội	Châu Nga	Châu Tiên	Châu Hạnh	Châu Thắng	Châu Phong	Châu Bình	Châu Hoàn	Diên Lãm		
A	B	C	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14
1	Tỷ lệ phát triển Dân số	%	1.00	1.00	1.00	1.00	1.00	1.00	1.00	1.00	1.00	1.00	1.00	1.00	1.00	
2	Mức giảm Tỷ lệ sinh	‰	0	0	0	0	0.03	0.0	0.0	0.0	0.0	0.0	0.0	0.0	0.03	0.1
3	Giảm tỷ lệ sinh con thứ 3	‰	1,7	1,4	2,9	1,3	1,4	1,4	2,4	2,4	1,3	2,1	2,1	4,0	1,90	0.1
4	Tỷ lệ giới tính khi sinh (giảm số trẻ em trai so cùng kỳ năm 2021)	Trai/gái	0	3	3	0	3	3	3	0	3	2	0	0	120/100	

*** CÁC CHỈ TIÊU VỀ NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG DÂN SỐ**
 (Kèm theo công văn số 47/TTYT/DS-KS, ngày 29 tháng 3 năm 2022)

TT	Đơn vị	Sàng lọc trước sinh		Sàng lọc sau sinh		Tăng thêm tỷ lệ cặp nam, nữ thanh niên được tư vấn, khám sức khỏe trước khi kết hôn (%)	Tăng thêm tỷ lệ người cao tuổi được khám sức khỏe định kỳ ít nhất 1 lần/năm (%)
		Tỷ lệ sàng lọc trước sinh (%)	Trong đó: Số đôi tượng được cấp miễn phí (bà mẹ mang thai)	Tỷ lệ sàng lọc sơ sinh (%)	Trong đó: Số đôi tượng được cấp miễn phí (trẻ sơ sinh)		
1	Thị trấn	30	3	50	10	5	10
2	Châu Bình	30	8	30	25	5	10
3	Châu Nga	30	5	35	10	5	10
4	Châu Hội	30	8	35	17	5	10
5	Châu Hạnh	30	8	50	17	5	10
6	Châu Thắng	30	5	50	10	5	10
7	Châu Tiến	30	5	40	15	5	10
8	Châu Bính	30	5	35	15	5	10
9	Châu Thuận	30	5	40	10	5	10
10	Châu Phong	30	8	40	21	5	10
11	Châu Hoàn	30	5	40	10	5	10
12	Diên Lãm	30	5	35	10	5	10
Toàn huyện		30	70	40	170	5	10

CHỈ TIÊU KẾ HOẠCH HOÁ GIA ĐÌNH NĂM 2022

(Kèm theo công văn số 77/TTYT-DS-KS ngày 29 tháng 3 năm 2022)

TT	Đơn vị	Tổng BPTT	Dụng cụ tử cung		Thuốc cấy TT		Thuốc tiêm TT		Viên uống TT		Bao cao su	
			Tổng	MP	Tổng	MP	Tổng	MP	Tổng	MP	Tổng	MP
1	Thị trấn	137	50	50	2	2	25	25	25	25	35	35
2	Châu Bình	405	180	180	5	5	50	50	80	70	90	90
3	Châu Nga	136	45	45	1	1	25	25	35	35	30	30
4	Châu Hội	277	120	120	2	2	35	35	50	50	70	70
5	Châu Hạnh	282	125	125	2	2	35	35	50	50	70	70
6	Châu Thắng	136	50	50	1	1	25	25	30	30	30	30
7	Châu Tiến	171	50	50	1	1	35	35	35	35	50	50
8	Châu Bính	171	50	50	1	1	35	35	35	35	50	50
9	Châu Thuận	151	50	50	1	1	35	35	30	30	35	35
10	Châu Phong	392	180	180	2	2	60	60	70	70	80	80
11	Châu Hoàn	136	50	50	1	1	20	20	35	35	30	30
12	Diên Lãm	136	50	50	1	1	20	20	35	35	30	30
Toàn huyện		2,520	1000	1,000	20	20	400	400	500	500	600	600